

Bản án số: 09/2018/HS-ST
Ngày 03 - 12- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO PHONG - TỈNH HÒA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Đinh Đức Lâm

Ông: Bùi Văn Dán

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Phong

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong tham gia phiên tòa:

Bà: Nguyễn Thị Thuận - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 03 tháng 12 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2018/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Lê Văn T; Sinh ngày 26 tháng 3 năm 1993; (Có mặt)

Nơi sinh: Tại huyện C, tỉnh H;

Nơi cư trú: Xóm M - xã Th - C - H

Nghề nghiệp Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông. Lê Văn L, sinh năm: 1964 và con bà Bùi Thị M, sinh năm 1971.

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: không

Tiền sự: 03 tiền sự

- Ngày 21/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số 02 ngày 21/01/2016);

- Ngày 14/6/2018 bị Công an phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Quyết định số 03 ngày 14/6/2018, bị cáo chưa nộp phạt);

- Ngày 22/6/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thung Nai, huyện Cao Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ (Quyết định số 31, bị cáo chưa nộp phạt).

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/10/2018 đến nay theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 12 ngày 16/10/2018 của Cơ quan CSĐT - Công an huyện Cao Phong.

- *Bị hại:*

Anh Quách Công T - Sinh năm: 1988

Trú tại: Xóm M - xã Th - C - H (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Lê Văn L - Sinh năm: 1964 (Vắng mặt)

Trú tại: Xóm M - xã Th - C - H

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 12/7/2018 Lê Văn T đi bộ từ nhà xuống bến cảng Thung Nai với mục đích xem thuyền của nhà mình có bị mắc cạn không. Khi xuống tới bến cách chỗ T đứng khoảng 02- 03m, T phát hiện 01 chiếc thuyền sắt của gia đình anh Quách Công T là người cùng xóm, có 01 bình ắc quy để trong khoang thuyền có dây nắp nhưng dây hờ mà không có ai trông coi, T đi sang tháo dây buộc thuyền và dùng tay bơi thuyền sang cảng Vinashin cách đây khoảng 200m, Tiến dùng hai tay bê bình ắc quy lên bờ giấu vào bụi cây cách thuyền khoảng 04- 05m, sau đó T chèo thuyền về chỗ ban đầu. T đi bộ về nhà lấy xe mô tô BKS 38F5-3806 của bố là ông Lê Văn L (lúc này ông L không có nhà) để chở bình ắc quy đi bán. Khoảng 12 giờ T điều khiển xe xuống chỗ giấu bình ắc quy rồi dựng xe máy trên bờ kè, đi bộ xuống chỗ giấu bình ắc quy, khi T vừa bê bình lên khỏi mặt đất thì thấy anh T là người cùng xóm đi đến, T sợ quá liền để bình ắc quy lại và bỏ chạy. Được khoảng 10 - 15 phút Tiến quay lại lấy xe để đi về.

Sau khi xảy ra sự việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thung Nai ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lê Văn T về hành vi trộm cắp tài sản. Đến ngày 13/9/2018 xét thấy có dấu hiệu hình sự nên Công an xã Thung Nai chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Công an huyện Cao Phong để giải quyết theo đúng quy định của pháp luật. Ngày 01/10/2018 Chủ tịch UBND xã Thung Nai đã ra Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt hành chính đối với Lê Văn T.

Tại bản kết luận số 14 ngày 25/9/2018 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Cao Phong kết luận: 01 ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai Pinaco loại 150Ah đã qua sử dụng mua ngày 12/4/2018 có giá là 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng)

Ngày 18/9/2018 Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản trên cho anh Quách Công T quản lý, sử dụng.

Bản Cáo trạng số 09/KSĐT-TA ngày 14/11/2018 của VKSND huyện Cao Phong - Hòa Bình truy tố bị cáo Lê Văn T về tội: “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Phong giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố: bị cáo Lê Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” áp dụng khoản 1 điều 173, điểm h, i, s khoản 1 điều 51, Điều 38 BLHS, Đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 đến 9 tháng tù. Xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Phong đã trả lại tài sản cho anh Quách Công T là đúng quy định của pháp luật, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Lê Văn T là đối tượng đã bị đưa đi cai nghiện bắt buộc, đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và trộm cắp tài sản. cụ thể: Ngày 21/01/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng (Quyết định số 02 ngày 21/01/2016); Ngày 14/6/2018 bị Công an phường Thái Bình, thành phố Hòa Bình xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 750.000đ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (quyết định số 03 ngày 14/6/2018, đến nay chưa nộp phạt); Ngày 22/6/2018 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thung Nai, huyện Cao Phong ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, mức phạt 1.500.000đ (Quyết định số 31, đến nay chưa nộp phạt). Ngày 12/7/2018 lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của gia đình anh Quách Công T, T đã tiếp tục lén lút trộm cắp 01 bình ắc quy nhãn hiệu Đồng Nai Pinaco loại 150Ah đã qua sử dụng, trị giá 2.050.000đ (*Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng*) và đã bị bắt quả tang.

Như vậy, hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Xét Lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Không những xâm phạm đến tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây hoang mang trong nhân dân.

Bị cáo nhận thức được rằng quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước bảo vệ. Mọi hành vi chiếm đoạt tài sản bất hợp pháp sẽ bị xử lý thích đáng theo qui định của pháp luật. Nhưng do bản tính tham lam, lười lao động, muốn nhanh chóng kiếm tiền tiêu xài mà bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo mặc dù đã có 03 tiền sự nhưng không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, không ăn năn, hối cải mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất ngoan cố, coi thường pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng đối với bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc. Có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội. Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn. Do đó, cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp về trách nhiệm hình sự: Tài sản bị cáo chiếm đoạt là 01 chiếc ắc quy đã thu hồi trả cho anh Quách Công T, anh T không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Đối với ông Lê Văn L là chủ chiếc xe mô tô BKS 38F5 - 3806 khi bị cáo T lấy xe đi vận chuyển tài sản đi tiêu thụ ông L không biết nên Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý là có căn cứ.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự; Khoản 2 Điều 135 Bộ Luật Tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, án phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn Ti** phạm tội: “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Lê Văn T **08 (Tám)** tháng tù giam.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Án phí: Bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo theo luật định, người vắng mặt (*người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*) có

quyền làm đơn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết tại trụ sở UBND nơi thường trú.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Viện kiểm sát ND huyện CP;
- Tòa án ND tỉnh Hòa Bình;
- Phòng 7 - VKSND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- CQCSĐT CA huyện Cao Phong;
- Đội THAHS và HTTP CA huyện CP;
- Chi cục THA dân sự huyện Cao Phong;
- THA hình sự;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại có quyền làm đơn kháng cáo theo luật định, người vắng mặt (*người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*) có

quyền làm đơn kháng cáo kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết tại trụ sở UBND nơi thường trú.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA